

Bản án số: 19/2023/HS-ST

Ngày: 29/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH AN - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vương Thành Tuân

2. Bà Nguyễn Thị Phương Thảo

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Hoàng Minh H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 18/01/1988 tại xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng; Nơi ĐKKHKT: xóm L, xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở hiện nay: xóm N, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12 phổ thông; Con ông: Hoàng Đào V - sinh năm: 1952; ĐKKHKT: xóm L, xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng; Con bà: Bàn Mùi K - sinh năm 1956; ĐKKHKT: xóm L, xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng; Vợ: Nông Thị N - sinh năm 1990; Con: Hoàng Hữu Đ - sinh năm 2016; Chỗ ở hiện nay: Thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; Anh chị em ruột: Gia đình bị cáo có 05 anh chị em; bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 03/8/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Lục Đức Q (Đã chết)

Đại diện theo pháp luật của bị hại:

1. Bà Lưu Thị Phúc

Địa chỉ: Tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nông Thị M

Địa chỉ: Số nhà E, tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bà Nông Thị M - sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số nhà E, tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

3. Bà Lục Hải Q1

Nơi ĐKKHKT: Xóm N, xã A, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Chỗ ở hiện nay: Khu tập thể trường THPT H4, thị trấn T, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

4. Ông Lục Quý P - sinh năm 2016.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nông Thị M

Địa chỉ: Số nhà E, tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

- *Nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH A

Địa chỉ: xóm L, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đức L - Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Đức B – Phó Giám đốc.

Địa chỉ: Số nhà B, tổ G, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Hoàng Thị Diệp H1 – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh C. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Ông Nông Văn H2

Địa chỉ: xóm C, B, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/6/2023, Hoàng Minh H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 11C - 051.03 đi từ L, N, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng lên xưởng sửa chữa xe ô tô thuộc khu vực N, xã H, thành phố C để bảo dưỡng. Khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, trên đường H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 11C - 051.03 từ thành phố C về L, N, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng đến khu vực đoạn đường cua của km39

+ 803 Quốc lộ C thuộc Nà Vai, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng thì trời mưa to. H bật đèn chiếu gần và điều khiển xe lán một phần sang làn đường bên trái (chiều Cao Bằng - Lạng Sơn) để vào cua thì gặp xe ô tô biển kiểm soát 11A- 014.85 do Lục Đức Q điều khiển ngược chiều. Lúc này xe của Lục Đức Q không bật đèn hiệu và đang lán sang làn đường bên trái (theo chiều Lạng Sơn - Cao Bằng). Khi thấy có xe ngược chiều, Lục Đức Q đã điều khiển xe vượt qua vạch kẻ tim đường về làn đường bên phải theo chiều đi của Lục Đức Q. Hoàng Minh H đã phanh để xe dừng lại nhưng không kịp nên xe ô tô biển kiểm soát 11C - 051.03 do H điều khiển đã đâm vào phần cửa phía trước bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 11A - 014.85 do Lục Đức Q điều khiển, va chạm mạnh khiến Lục Đức Q tử vong tại chỗ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường hồi 13 giờ 25 phút ngày 04/6/2023 xác định: Tiến hành khám nghiệm hiện trường (theo hướng Cao Bằng - Lạng Sơn) lấy mép đường phải làm chuẩn, lấy cột lý trình H1/39 làm mốc. Hiện trường xảy ra vụ tai nạn tại km39 +803, QL 34B thuộc địa phận Nà Vai, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng là đoạn đường vòng cua sang phải, mặt đường trải nhựa áp phan; lòng đường rộng 7,26m, lề phải rộng 1,45m, lề trái rộng 1,2m, giữa đường có vạch kẻ tim đường màu vàng nét liền, đoạn đường có vạch sơn giảm tốc, hai bên đường là nhà ở. Các dấu vết cụ thể như sau:

Dấu vết số 01: Vết trượt màu đen trên mặt đường ở vị trí phần đường bên phải chiều hướng Cao Bằng - Lạng Sơn; dấu vết có dạng 02 (hai) vết trượt dài song song với nhau kích thước 0,52m x 26,40m; tâm điểm đầu dấu vết số 1 cách mép chuẩn 2,92m; cách mốc chuẩn 6,42m; tâm điểm cuối dấu vết số 1 cách mép chuẩn 2,8m.

Dấu vết số 02: Xe ô tô biển kiểm soát 11A – 014.85 ở tư thế đứng, ở vị trí lề đường bên trái, đầu xe hướng về lòng đường, đuôi xe ra ngoài lề bên trái; điểm đầu trực trước bên phải cách mép chuẩn 8,35m; cách mốc chuẩn 16,50m, cách tâm điểm đầu dấu vết số 1 là 20,57m; điểm đầu trực sau bên phải cách mốc chuẩn 17,5m, cách tâm điểm đầu dấu vết số 1 là 22,0m; điểm đầu trực trước bên trái (bên lái) cách mép chuẩn 7,88m.

Dấu vết số 3: Các mảnh vỡ ở phần đường bên trái có diện tích 12,9m x 3,8m; tâm dấu vết cách mép chuẩn 6,1m; cách mốc chuẩn 22,24m; cách điểm đầu trực trước bên trái số 2 là 5,0m.

Dấu vết số 4: Xe ô tô trộn bê tông biển kiểm soát 11C - 051.03 ở tư thế đứng, ở vị trí phần đường bên phải, đầu xe hướng Lạng Sơn đuôi xe hướng Cao Bằng; điểm đầu trực sau bên trái (trục thứ 3 tính từ trước về sau) cách mốc chuẩn 28,37m, cách tâm dấu vết số 3 là 7,2m, cách tâm điểm cuối dấu vết số 1 là 4,6m; điểm đầu trực sau bên phải cách mép chuẩn 0,4m; điểm đầu trực giữa bên phải nằm trên mép đường chuẩn; điểm đầu trực trước bên phải (ở vị trí lề đường bên phải ngoài phần đường xe chạy) cách mép đường chuẩn 0,33m.

Vào hồi 14 giờ 10 phút ngày 04/6/2023 tiến hành khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông đối với xe ô tô trộn bê tông biển kiểm soát 11C - 051.03 kết quả: Mặt ca lăng phía trước bên trái có nhiều vết xước,

rách kích thước 64cm x 19cm, chiều hướng từ phải qua trái; phần nhựa bên trái mặt ca lăng vị vỡ rời, bật khỏi vị trí ban đầu; cụm đèn chiếu sáng phía trước bên trái bị vỡ; cản trước bên trái có nhiều vết xước, vỡ, cong biến dạng hướng từ trước về sau; bậc lên xuống bên trái bị biến dạng, cong gập từ trước về sau, từ dưới lên trên; miếng ốp ngoài cánh cửa buồng lái bên trái bị bật rời khỏi vị trí ban đầu; cửa lớp bánh trước bên lái có nhiều vết xước hướng từ trước về sau; phần nhựa ốp ngoài la zăng (vành bánh xe) trục phía trước bên trái bị vỡ; mặt ngoài bánh lốp ngoài bên trái trục thứ 2 (tính từ trước về sau) có vết xước kích thước 40cm x 25cm; mặt ngoài bánh lốp ngoài bên trái trục thứ 3 (tính từ trước về sau) có vết xước kích thước 49cm x 26cm.

Vào hồi 15 giờ 45 phút ngày 05/6/2023 tiến hành khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông đối với xe ô tô biển kiểm soát 11A - 014.85 kết quả: Mui xe bị bẹp, biến dạng có chiều hướng từ trái qua phải, từ trước ra sau; cạnh trái mui xe có 02 vết xước, lần lượt là 15 x 20cm và 10 x 30cm; kính chắn gió phía trước vỡ hoàn toàn; gương chiếu hậu bên trái bị gãy rời; ốp kim loại phía bên trái ca lăng móp biến dạng có chiều hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong, kích thước 37 x 20cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 80cm; cụm đèn chiếu sáng bên trái bị hư hỏng, vỡ rời; góc bên trái cản trước bị bẹp lõm, kích thước 18 x 20cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 33cm; cửa cabin bị bẹp lõm biến dạng chiều hướng từ trái qua phải, từ trước về sau; toàn bộ sườn bên trái bong tróc sơn biến dạng, bẹp lõm, có chiều hướng từ trái qua phải từ trước về sau, kích thước 310 x 150cm; toàn bộ kính bên trái vỡ hoàn toàn; cửa sau (nắp cốp) bong tróc sơn, bẹp lõm, có chiều hướng từ sau ra trước, kích thước 100 x 63cm; cụm đèn báo hãm bên trái vỡ có kích thước 10 x 12cm; cụm đèn báo hãm bên phải vỡ có kích thước 26 x 12cm; trong cabin dính nhiều máu.

Ngày 04/6/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T ra quyết định trưng cầu giám định số: 25/QĐ-TCGD trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh C xác định nguyên nhân tử vong của Lục Đức Q. Tại kết luận giám định tử thi số: 036/2023/KLGĐTT-TTPY ngày 28/6/2023 của Trung tâm pháp y - Sở Y kết luận nguyên nhân chết của Lục Đức Q do đa chấn thương nặng (gãy nhiều xương, dập nát phổi trái).

Ngày 10/7/2023, qua trích xuất hình ảnh từ camera hành trình của ô tô biển kiểm soát 11C - 051.03 nhận thấy: Ngay trước khi xảy ra va chạm xe ô tô biển kiểm soát 11A - 014.85 không đi đúng phần đường quy định; điem va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 11A - 014.85 và xe ô tô biển kiểm soát 11C - 051.03 nằm tại làn đường bên trái (theo chiều Cao Bằng - Lạng Sơn); xe ô tô biển kiểm soát 11C - 051.03 đi không đúng phần đường theo quy định (lấn qua phần đường bên trái theo chiều đi). Trước và trong khi xảy ra vụ tai nạn xe ô tô biển kiểm soát 11A - 014.85 không bật đèn cảnh báo trong điều kiện trời mưa hạn chế tầm nhìn; cản gạt mưa bên lái (bên trái) vẫn đang hoạt động, cản gạt mưa bên phụ (bên phải) không hoạt động.

Để xác định tốc độ của xe ô tô biển kiểm soát 11C - 051.03 tại thời điểm xảy ra tai nạn, ngày 05/06/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T ban

hành Quyết định trưng cầu giám định số: 26/QĐ-TCGD trưng cầu Phòng K1 Công an tỉnh C giám định tốc độ thông qua camera hành trình. Tại kết luận giám định số: 310/KL-KTHS ngày 26/6/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh C kết luận: Tốc độ của xe ô tô biển kiểm soát 11C - 051.03 trên video được trích xuất trước khi xảy ra va chạm khoảng từ 41,83km/h - 42,73km/h; không đủ cơ sở để xác định tốc độ xe ô tô biển kiểm soát 11A - 014.85 trước khi xảy ra va chạm là bao nhiêu km/h trên video trích xuất được.

Quá trình điều tra xác định được địa điểm xảy ra tai nạn là đoạn đường vòng cua sang phải giữa đường có vạch kẻ tim đường màu vàng nét liền, đoạn đường có vạch giảm tốc, thời điểm xảy ra tai nạn trời đang mưa to, thuộc trường hợp phải giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại an toàn khi gặp sự cố nhưng Hoàng Minh H vẫn điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 11C - 051.03 đi với tốc độ hơn 40km/h, đi lấn sang làn đường bên trái (theo chiều Cao Bằng - Lạng Sơn) nên khi gặp xe ô tô biển kiểm soát 11A - 014.85 do Lục Đức Q điều khiển ngược chiều đã gây ra tai nạn chết người. Hành vi của Hoàng Minh H đã vi phạm khoản 1 Điều 5 Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 11A - 014.85, nhãn hiệu DAIHATSU, số loại CATIVAN, sản xuất năm 1999 tại Việt Nam, đã hết hạn đăng kiểm: Ngày 10/8/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T đã tiến hành khảo giá tại 03 cửa hàng mua bán xe cũ trên địa bàn huyện T kết quả: Các cửa hàng bán ra chiếc xe cùng loại, còn vận hành tốt có đặc điểm tương tự với giá khoảng 25.000.000 – 26.000.000 đồng, nếu xe bị tai nạn hư hỏng không sử dụng được với giá khoảng 5.000.000 – 6.000.000 đồng.

Đối với Lục Đức Q điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường, làn đường quy định, không bật đèn chiếu sáng trong điều kiện thời tiết xấu, điều khiển phương tiện đã hết hạn kiểm định vi phạm điểm g khoản 3 Điều 5 Nghị định số: 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt và khoản 4 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, Lục Đức Q đã tử vong nên không xem xét truy cứu.

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Hoàng Minh H và Công ty TNHH A đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình bị hại Lục Đức Q số tiền 350.000.000 (ba trăm năm mươi triệu) đồng cho tất cả các thiệt hại phía gia đình Lục Đức Q và đại diện của gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 11C - 051.03: Quá trình điều tra xác định, chủ sở hữu của chiếc xe trên là Công ty TNHH A. Tại văn bản số: 121/CVAM ngày 30/10/2023, Công ty TNHH A1 yêu cầu bị cáo bồi thường đối với thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 11C - 051.03 bị hư hỏng trong vụ tai nạn. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T đã trả lại chiếc xe ô tô và các giấy tờ

kèm theo cho ông Đoàn Đức B (Phó giám đốc công ty) theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 10/10/2023. Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 11A – 014.85, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T đã trả lại chiếc xe ô tô và các giấy kèm theo cho bà Nông Thị M theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 10/10/2023.

Hành vi của Hoàng Minh H đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản Cáo trạng số: 17/CT-VKS ngày 31/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hoàng Minh H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Hoàng Minh H thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhất trí, không có ý kiến hay khiếu nại với Kết luận giám định tử thi số: 036/2023/KLGĐTT-TTPY ngày 28/6/2023 của Trung tâm pháp y - Sở Y; việc khảo giá tại 03 cửa hàng mua bán xe cũ trên địa bàn huyện T đối với xe ô tô nhãn hiệu DAIHATSU, số loại CATIVAN, sản xuất năm 1999 tại Việt Nam, đã hết hạn đăng kiểm; bản kết luận giám định số: 310/KL-KTHS ngày 26/6/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh C.

Bị cáo Hoàng Minh H khai nhận: Bị cáo, công ty TNHH A và gia đình bị hại đã thỏa thuận số tiền bồi thường là 350.000.000 (ba trăm năm mươi triệu) đồng. Gia đình bị hại đã nhận số tiền trên. Số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng bị cáo và công ty TNHH A phúng viếng ông Lục Đức Q không nằm trong số tiền 350.000.000 (ba trăm năm mươi triệu) đồng. Số tiền đã thỏa thuận bồi thường, bị cáo và công ty TNHH A mỗi bên 175.000.000 (một trăm bảy mươi lăm triệu) đồng. Bị cáo đề nghị được nhận lại giấy phép lái xe mang tên bị cáo và camera hành trình của xe ô tô.

- Bà Nông Thị M trình bày: Gia đình bà đã nhận đủ số tiền 350.000.000 (ba trăm năm mươi triệu) đồng từ bị cáo và công ty TNHH A. Ngoài số tiền này gia đình không có yêu cầu gì thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ông Đoàn Đức B trình bày: Bị cáo, công ty TNHH A và gia đình bị hại đã thỏa thuận số tiền bồi thường là 350.000.000 (ba trăm năm mươi triệu) đồng. Gia đình bị hại đã nhận số tiền trên. Số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng bị cáo và công ty TNHH A phúng viếng ông Lục Đức Q không nằm trong số tiền 350.000.000 (ba trăm năm mươi triệu) đồng. Số tiền đã thỏa thuận bồi thường, bị cáo và công ty TNHH A mỗi bên 175.000.000 (một trăm bảy mươi lăm triệu) đồng. Công ty TNHH A1 yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại của chiếc xe ô tô biển kiểm soát 11C – 051.03 cũng như hoàn trả cho công ty số tiền 175.000.000 (một trăm bảy mươi lăm triệu) đồng đã cùng bị cáo bồi thường cho gia đình bị

hại. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo để bị cáo tiếp tục công việc lái xe cho công ty.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (bị hại Lục Đức Q cũng có lỗi; đại diện bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo); Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo Hoàng Minh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, xử phạt bị cáo Hoàng Minh H từ 18 đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 40 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 350.000.000 (ba trăm năm mươi triệu) đồng giữa bị cáo, công ty TNHH A và gia đình bị hại.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 11 (mười một) mảnh vỡ của xe ô tô thu tại vị trí số 03 trong quá trình khám nghiệm hiện trường ngày 04/6/2023; trả lại cho bị cáo Hoàng Minh H 01 (một) giấy phép lái xe số 040122001 022 mang tên Hoàng Minh H3; 01 (một) camera hành trình nhãn hiệu “70mai”.

Về án phí, áp dụng Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo có đơn xin miễn án phí và là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là hoàn toàn phù hợp. Do đó, về tội danh và điều luật áp dụng với bị cáo, người bào chữa không có ý kiến gì. Tuy nhiên, trước khi xem xét lượng hình đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét một số vấn đề: Bị cáo H là lái xe lành nghề, là lao động chính trong gia đình. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo và công ty TNHH A2 đã thỏa thuận, bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đồng thời, trong vụ án này bị hại Lục Đức Q cũng có lỗi. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 350.000.000 (ba trăm năm mươi triệu) đồng giữa bị cáo, công ty TNHH A2 và gia đình bị hại.

Về án phí: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung đối với lời bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Bà Nông Thị M, ông Đoàn Đức B không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện T, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Minh H, bà Nông Thị M, ông Đoàn Đức B không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tư cách tham gia tố tụng: Trong vụ án này, công ty TNHH A tham gia tố tụng với tư cách là nguyên đơn dân sự bởi liên quan đến thiệt hại của chiếc xe ô tô biển kiểm soát 11C - 051.03 đồng thời cũng tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bởi liên quan đến số tiền cùng bị cáo thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại.

[3]. Về tội danh: Tại cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi và biên bản khám nghiệm phương tiện; lời khai của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 04/6/2023 bị cáo Hoàng Minh H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 11C - 051.03 đi theo hướng thành phố C - Đ. Khi đến km 39+803 Quốc lộ C thuộc xóm N, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng, Hoàng Minh H đi lấn sang làn đường bên trái (theo chiều Cao Bằng – Lạng Sơn) và không làm chủ tốc độ nên đâm vào xe ô tô biển kiểm soát 11A – 014.85 do Lục Đức Q điều khiển đi ngược chiều làm ông Lục Đức Q bị đa chấn thương nặng, gãy nhiều xương dập nát phổi trái gây tử vong.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo được cấp giấy phép lái xe theo quy định,

nhận thức rõ các quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ nhưng không chấp hành nghiêm chỉnh, khi lưu thông trên đường không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ nên đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ; khoản 11 Điều 5 Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo không những gây thiệt hại đến tính mạng của người khác mà còn vi phạm lĩnh vực quản lý của Nhà nước về trật tự an toàn giao thông. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hoàng Minh H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người

b) ...”.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; bị cáo và công ty TNHH A2 đã bồi thường cho gia đình bị hại; gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị hại cũng có lỗi một phần khi tham gia giao thông nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về hình phạt chính: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Hoàng Minh H từ 18 tháng 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 36 tháng đến 40 tháng. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Hoàng Minh H là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân

huyện Thạch An về mức hình phạt là có căn cứ và phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) còn quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, công ty TNHH A2 và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường số tiền 350.000.000 (ba trăm năm mươi triệu) đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm; công ty TNHH A2 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với giấy phép lái xe mang tên Hoàng Minh H: Đây là giấy tờ liên quan đến cá nhân của bị cáo, vẫn còn giá trị sử dụng. Bị cáo đề nghị được nhận lại và không thuộc trường hợp vật chứng phải tịch thu nên trả lại cho bị cáo.

- 11 (mười một) mảnh vỡ của xe ô tô thu tại vị trí số 03 trong quá trình khám nghiệm hiện trường ngày 04/6/2023 không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) camera hành trình nhãn hiệu “70mai” vẫn còn giá trị sử dụng nên trả lại cho bị cáo.

[9]. Về án phí: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; đại diện theo pháp luật của bị hại; nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Minh H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Minh H 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/11/2023). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, công ty TNHH A và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường số tiền 350.000.000 (ba trăm năm mươi triệu) đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm; công ty TNHH A1 yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử:

- Tịch thu tiêu hủy 11 (mười một) mảnh vỡ của xe ô tô thu tại vị trí số 03 trong quá trình khám nghiệm hiện trường ngày 04/6/2023.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Minh H:

+ 01 (một) giấy phép lái xe số 040122001022 mang tên Hoàng Minh H.

+ 01 (một) camera hành trình nhãn hiệu “70mai” thu của xe ô tô BKS 11C - 051.03, đựng trong phong bì niêm phong mặt trước ghi cam hành trình “70mai”. Mặt sau có 04 con dấu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh C và có dán băng dính mặt ngoài của con dấu.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 02 ngày 01/11/2023.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Hoàng Minh H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bà Nông Thị M (Đại diện theo pháp luật của bị hại Lục Đức Q; đại diện theo ủy quyền của bà Lưu Thị P1; đại diện theo pháp luật Lục Quý P) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đại diện theo pháp luật của bị hại bà Lục Hải Q1 (Vắng mặt tại phiên tòa có lý do) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Công ty TNHH A (Nguyên đơn dân sự) có quyền kháng cáo bản án về phần bồi thường thiệt hại trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Công ty TNHH A (Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Thạch An;
- Công an huyện Thạch An;
- Chi Cục THADS huyện Thạch An;
- Bị cáo; đại diện theo PL của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- UBND xã Lê Lai, h. Thạch An;
- Lưu hồ sơ. **Nguyễn Quỳnh Mai**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**